

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19 tháng 4 năm 2024
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiễn, ông Hà Văn Cương

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 68/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc Ly hôn - Theo quyết định xét xử số: 41/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lường Thị H - Sinh năm 1995; Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lường Văn H - Sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 01 năm 2024 và bản tự khai chị Lường Thị H trình bày:

Chị và anh Lường Văn H kết hôn với nhau năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại gia đình nhà chồng ở bản Chiềng Xôm, xã Chiềng Cang. Vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian, đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính, thường xuyên cãi vã, tranh chấp, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2023. Nay chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Lương Thị Bảo T sinh ngày 20/9/2018, khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Hà phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không kê khai. Không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 28/01/2024 anh Lương Văn H trình bày:

Anh và chị Lương Thị H kết hôn với nhau năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian, đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã. Hiện nay vợ chồng đang sống ly thân. Nay chị H xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con là Lương Thị Bảo T sinh ngày 20/9/2018, anh chị đã thoả thuận khi ly hôn chị Hoá trực tiếp nuôi dưỡng con, anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tại phiên tòa:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của pháp luật và các thủ tục. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Lương Thị H đối với anh Lương Văn H. Xử cho chị Lương Thị H được ly hôn anh Lương Văn H.

Về con chung: Giao cho chị Lương Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Thị Bảo T sinh ngày 20/9/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Lương Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không kê khai, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Lương Thị H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Lương Thị H khởi kiện đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn H, nên xác định

quan hệ pháp luật là Ly hôn, theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lương Văn H cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc không hòa giải: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, do vậy vụ án không tiến hành hòa giải được, nên Tòa án giải quyết theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị H và anh Lương Văn H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, căn cứ Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Qua các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của anh chị xuất phát từ việc vợ chồng không hợp tính, thường xuyên cãi vã, dẫn đến gia đình không hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2023, bản thân chị H và anh H đều nhất trí ly hôn, nhưng do anh chị đều có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải, nên Tòa án không thể tiến hành hoà giải để công nhận sự thoả thuận của anh chị mà phải đưa vụ án ra xét xử. Do vậy quyết định cho anh chị ly hôn là phù hợp với nguyện vọng của các bên, có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Điều 55, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Lương Thị H và anh Lương Văn H có 01 con là Lương Thị Bảo T sinh ngày 20/9/2018. Xét thấy anh chị đã thoả thuận giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Do vậy cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với ý kiến của anh chị, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều không kê khai và không yêu cầu giải quyết, nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Lương Thị H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lương Thị H đối với anh Lương Văn H.

Xử cho chị Lương Thị H được ly hôn anh Lương Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Lương Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lương Thị Bảo T sinh ngày 20/9/2018 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Lương Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Anh Lương Văn H có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lương Thị H phải chịu án phí xin ly hôn là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000787 ngày 23/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Lương Thị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị H, anh Lương Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiềng Khoong;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

